

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HS-ST
Ngày 25 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tuấn

- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đỗ Hồng Phúc

2/ Bà Trần Thị Thanh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXXHS-ST ngày 11 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Văn X (tên gọi khác không), sinh ngày 05/6/1993; nơi sinh và cư trú tại: Bản Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn L và bà Tòng Thị B; có vợ là chị Lò Thị Đ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/6/2018 cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn X là: Ông Lê Văn Duy, sinh năm 1979 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Văn Q, sinh ngày 1994 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h ngày 20/6/2018, Lò Văn X đang ở công trường xây dựng tòa nhà A ở phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc thì nhận được điện thoại của Nguyễn Văn Q, sinh năm 1994 ở thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc hỏi mua 01 gói ma túy với giá 500.000đ, X đồng ý và hẹn đến khu vực vòng xuyên thuộc thôn V, xã Đ, huyện Y để mua bán ma túy. Sau đó, X đi xe ô tô đến khu vực cây xăng phường Đ, thành phố V gặp và mua 02 gói nhỏ ma túy của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ với giá 500.000đ rồi đến điểm hẹn gặp Q. Khi gặp nhau, X đưa cho Q 01 gói ma túy và Q trả cho X 500.000đ thì bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nhỏ bằng giấy kẻ ô ly bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục trên tay phải Q (Q khai đây là ma túy vừa mua được của X), niêm phong trong phong bì ký hiệu A1; 01 gói nhỏ bằng giấy kẻ ô ly bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục tại túi quần bên trái của X (X khai nhận là ma túy), niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 và 500.000đ của X do bán ma túy cho Q mà có.

Trong quá trình điều tra, Lò Văn X khai nhận đã dùng điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu trắng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với Nguyễn Văn Q ngày 20/6/2018 nhưng hiện X không biết điện thoại này ở đâu, cũng không nhớ số thuê bao X đã sử dụng nên cơ quan điều tra không có căn cứ để tìm kiếm, thu giữ.

Tại Văn bản số 853/KLGĐ, ngày 24/6/2018 Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng của 02 mẫu ký hiệu A1, A2 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Khối lượng của mẫu A1, A2 gửi giám định lần lượt là 0,0933g (không kể bao bì) và 0,1260g (không kể bao bì).

Về nguồn gốc ma túy X bán cho Q và bị cơ quan điều tra thu giữ theo X khai nhận là mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực cây xăng phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để tiến hành xác minh, làm rõ.

Đối với Nguyễn Văn Q là người mua ma túy của Lò Văn X để sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc không có ai tên là Nguyễn Văn Q như Q đã khai nên cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 54/CT- VKS ngày 13/9/2018, Viện kiểm sát nhân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Lò Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lò Văn X. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn X từ 02 năm 06 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù.

Ông Lê Văn Duy là người bào chữa cho bị cáo Lò Văn X trình bày: Bị cáo Lò Văn X là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu. Bị cáo Lò Văn X thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 17h00 phút ngày 20/6/2018, Lò Văn X có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroine có khối lượng 0,0933g cho Nguyễn Văn Q tại khu vực vòng xuyên thuộc thôn V, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị Công an huyện Yên Lạc phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, X còn cất giấu trong túi quần X đang mặc 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,1260g để bán kiếm lời.

[2]. Xét lời khai của bị cáo Lò Văn X phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Do vậy, hành vi của bị cáo Lò Văn X đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

[3]. Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Việc bị cáo X bán ma túy cho người khác sử dụng trái phép nhằm mục đích kiếm lời là nguyên nhân khuyến khích người khác phạm tội mua, vận chuyển hoặc tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cần xử phạt nghiêm, áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Lò Văn X, thấy rằng: Bị cáo X lần đầu phạm tội, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của

mình. Do vậy, bị cáo Lò Văn X được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Đối với Nguyễn Văn Q là người mua trái phép chất ma túy của Lò Văn X để sử dụng nhưng Cơ quan điều tra chưa xác định được tên tuổi, lai lịch cụ thể nên tiếp tục điều tra làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo X khai mua của người đàn ông ở khu vực cây xăng phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét thấy, bị cáo Lò Văn X thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ, nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, trọng lượng ma túy bị cáo bán cho Q không lớn, bản thân bị cáo X đang bị tạm giam. Do vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lò Văn X là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 500.000đ do bị cáo X bán ma túy mà có. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu A1 và A2 do Cơ quan giám định hoàn lại theo mẫu trả niêm phong số: 853/KLGĐ ngày 24/6/2018.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lò Văn X thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ nên không phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/ Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn X 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/6/2018.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 500.000đ do bị cáo X bán ma túy mà có. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu A1 và A2 do Cơ quan giám định hoàn lại theo mẫu trả niêm phong số: 853/KLGĐ ngày 24/6/2018.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lò Văn X không phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lạc;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Lạc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS + THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Tuấn